

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (đã được công bố tại Quyết định số 2560/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Căn cứ pháp lý
1	2.000545	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam theo đề nghị của cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ; <i>Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ¹.</i>
2	1.008720	Chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non tư thục do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang cơ sở giáo dục mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài	Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ; <i>Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.</i>
3	1.008721	Chuyển đổi cơ sở giáo dục phổ thông tư thục do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang cơ sở giáo dục phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài	Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ; <i>Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.</i>

¹ Nội dung in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung

4	2.000729	Phê duyệt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ; <i>Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ</i> ; Thông tư 11/2022/TT-BGDĐT ngày 26/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
5	2.000451	Thành lập văn phòng đại diện của cơ sở giáo dục nước ngoài tại Việt Nam	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ; Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ; <i>Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.</i>
6	2.000680	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn Quyết định thành lập Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ; Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ; <i>Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.</i>
7	1.001501	Chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam theo đề nghị của tổ chức, cơ sở giáo dục nước ngoài thành lập văn phòng đại diện	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ; Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ; <i>Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.</i>
8	1.008723	Chuyển đổi trường trung học, trường trung học tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài	Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
9	1.008722	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường	Giáo dục, đào tạo với nước ngoài	Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>

		mầm non tự thực hoạt động không vì lợi nhuận		
10	1.012944	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông	Giáo dục trung học	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
11	1.012953	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục	Giáo dục trung học	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
12	1.012954	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục trở lại	Giáo dục trung học	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
13	1.012955	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông	Giáo dục trung học	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
14	1.012956	Giải thể trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông	Giáo dục trung học	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
15	3.000315	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	Giáo dục thường xuyên	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
16	3.000316	Cho phép trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại	Giáo dục thường xuyên	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
17	3.000317	Sáp nhập, chia, tách trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	Giáo dục thường xuyên	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
18	1.012988	Giải thể trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (theo đề nghị của tổ	Giáo dục thường xuyên	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>

		chức, cá nhân thành lập trung tâm)		
19	1.012958	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên	Các cơ sở giáo dục khác	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
20	1.005008	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục	Các cơ sở giáo dục khác	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
21	1.004988	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại	Các cơ sở giáo dục khác	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
22	1.004999	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên	Các cơ sở giáo dục khác	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
23	1.004991	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Các cơ sở giáo dục khác	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
24	1.012959	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao	Các cơ sở giáo dục khác	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
25	3.000297	Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục	Các cơ sở giáo dục khác	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
26	3.000298	Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục trở lại	Các cơ sở giáo dục khác	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
27	3.000299	Sáp nhập, chia, tách trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao	Các cơ sở giáo dục khác	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
28	3.000300	Giải thể trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Các cơ sở giáo dục khác	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
29	3.000301	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường dành cho người khuyết tật	Các cơ sở giáo dục khác	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
30	3.000302	Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục	Các cơ sở	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>

			giáo dục khác	
31	3.000303	Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục trở lại	Các cơ sở giáo dục khác	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
32	3.000304	Sáp nhập, chia, tách trường dành cho người khuyết tật	Các cơ sở giáo dục khác	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
33	3.000305	Giải thể trường dành cho người khuyết tật (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Các cơ sở giáo dục khác	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
34	3.000306	Thành lập hoặc cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường trung học phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông	Các cơ sở giáo dục khác	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
35	2.000130	Thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam	Giáo dục nghề nghiệp	Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ; <i>Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.</i>
36	1.000159	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn và cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam	Giáo dục nghề nghiệp	Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ; <i>Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.</i>
37	2.000189	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	Giáo dục nghề nghiệp	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
38	1.000389	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường	Giáo dục nghề nghiệp	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018;

		trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp		Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
39	1.000154	Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài	Giáo dục nghề nghiệp	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
40	1.000138	Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Giáo dục nghề nghiệp	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
41	1.000553	Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài	Giáo dục nghề nghiệp	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
42	1.000530	Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Giáo dục nghề nghiệp	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
43	1.000167	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	Giáo dục nghề nghiệp	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
44	1.010928	Chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài của trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	Giáo dục nghề nghiệp	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>

45	1.005144	Đề nghị miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí đối với người học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học	Giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021; Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
----	----------	---	---	--

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (đã được công bố tại Quyết định số 2560/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Căn cứ pháp lý
1	1.012961	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	Giáo dục mầm non	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
2	1.006390	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	Giáo dục mầm non	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
3	1.006444	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	Giáo dục mầm non	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
4	1.006445	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	Giáo dục mầm non	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
5	1.012962	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Giáo dục mầm non	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
6	1.012971	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập	Giáo dục mầm non	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
7	1.012972	Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động trở lại	Giáo dục mầm non	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
8	1.012973	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập	Giáo dục mầm non	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>

9	1.012974	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Giáo dục mầm non	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
10	1.012963	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học	Giáo dục tiểu học	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
11	2.001842	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	Giáo dục tiểu học	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
12	1.004552	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	Giáo dục tiểu học	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
13	1.004563	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	Giáo dục tiểu học	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
14	1.001639	Giải thể trường tiểu học (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Giáo dục tiểu học	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
15	1.012964	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	Giáo dục trung học	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
16	1.012965	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	Giáo dục trung học	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
17	1.012966	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại	Giáo dục trung học	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
18	1.012967	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	Giáo dục trung học	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
19	1.012968	Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ	Giáo dục	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024;

		thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	trung học	<i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
20	1.012969	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng	Giáo dục thường xuyên	<i>Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
21	1.012970	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	Giáo dục thường xuyên	<i>Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
22	3.000307	Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng	Giáo dục thường xuyên	<i>Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
23	3.000308	Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	Giáo dục thường xuyên	<i>Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
24	3.000309	Thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở	Các cơ sở giáo dục khác	<i>Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
25	1.012975	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	Các cơ sở giáo dục khác	<i>Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
26	1.008724	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	Giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	<i>Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>

27	1.008725	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	Giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; <i>Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025</i>
----	----------	---	---	---